

Hồi 413**Đích truyền đệ tử**

Cao Ngạn xuyên qua cửa sổ vào phòng, mới yên tâm được phần nào, vừa rồi hẳn chỉ lo bàn chân đẹp đế của Tiểu Bạch Nhạn sẽ thò ra đạp một cái, vậy thì hẳn khẳng định mười mười là sẽ lóp ngóp dưới dòng Dĩnh Thủy kia rồi.

“Ồng ngốc! Đến giờ mới biết trèo cửa sổ vào à? Thật không hiểu người dựa vào cái gì để thành danh nữa?”.

Cao Ngạn quay đầu lại nhìn, chỉ thấy Tiểu Bạch Nhạn đang nằm trên giường, thích thú ăn quả lê trên tay. Cặp chân dài chưa tháo giày của nàng vắt chéo nhau, đung đung đưa đưa, trông có vẻ rất nhàn hạ ung dung.

Doãn Thanh Nhã đối đãi “thiện chí” như vậy làm Cao Ngạn mừng rỡ ra mặt, không chút khách khí ngồi luôn xuống mép giường, chỉ cách chút xíu nữa là chạm vào cặp đùi mềm mại của nàng. Hẳn đối diện với mỹ nữ thiên kiều bách mị này, thừa thế xông lên nói: “Thì ra Nhã nhi làm bộ hung hăng với ta như vậy là để cho người khác nhìn...”.

Doãn Thanh Nhã nói lảng sang chuyện khác: “Nói lung tung ít thôi, xéo ra xa xa một chút, ngồi xuống cái ghế cạnh cửa sổ kia kìa, nếu không bản cô nương sẽ ném người ra ngoài đấy. Người tưởng ta dễ ăn dễ nói như trước đây chắc?”.

Cao Ngạn thấy nàng vừa nói vừa cười cười, tựa như đang đùa cợt, nhưng hẳn cũng đã hiểu được chút chút tính cách nàng, nên nào dám làm bừa. Mà sự thực thì nàng để hẳn ở trong phòng cũng đã là hoàng ân mệnh mông rồi, nên lập tức vội vội vàng vàng cun cút ra ngồi trên chiếc ghế kê cạnh cửa sổ.

Doãn Thanh Nhã đột nhiên ngồi dậy, dịch người ra sát mép giường, vung tay một cái ném quả lê đang ăn dở về phía Cao Ngạn. Cao Ngạn nào ngờ nàng đột nhiên lại giở chiêu này, đang định né tránh thì lõi lê đã sượt qua mặt hẳn bay xuống sông.

Doãn Thanh Nhã bật cười “hích hích”, lẽ lười làm mặt quỷ với Cao Ngạn, điệu bộ thật vô cùng khả ái.

Cả người Cao Ngạn như muốn tan chảy, đang định mở lời thì Doãn Thanh Nhã đã đưa tay ra hiệu cho hẳn không được nói, rồi lên tiếng: “Lần này ta đến Biên Hoang Tập ngoài việc

tính hết thù cũ nợ mới với người, còn bắt tên tiểu tử thối nhà người nói cho rõ ràng, không được gạt ta nữa”.

Cao Ngạn ngăn người ra nhìn nàng, ý loạn tình mê, tựa nhưng không hề nghe lọt chữ nào vậy.

Doãn Thanh Nhã giận dỗi quát lên: “Người không nghe ta nói gì hả?”.

Cao Ngạn lúc này hưng phấn đắc ý tột độ, cho dù điều bút viết nên thiên thư của Trác Cuồng Sinh cũng khó lòng mà tả lại được một phần nhỏ. Chỉ cần ở bên Doãn Thanh Nhã, dù là bị đánh bị chửi, hấn cũng đều cam tâm tình nguyện. Đối với hấn, thế giới không có nàng coi như đã mất đi ý nghĩa, hấn cũng chỉ sống vô hồn như xác sống, không còn cảm xúc gì nữa. Có được nàng, hấn chẳng khác gì có được cả thiên hạ, huống hồ lúc này nàng còn đang ở trước mặt hấn làm nũng nhõng nhẽo, Cao Ngạn chợt nhận ra cuộc sống thật vô cùng tuyệt diệu. “Nhã nhi cứ tiếp tục nói đi, giọng của nàng đúng là thanh âm dễ nghe nhất trên đời này”.

Doãn Thanh Nhã trừng mắt lên, tức giận bùng bùng nói: “Người lại muốn giở thủ đoạn với ta phải không! Không nói nữa! Không nói nữa!”.

Cao Ngạn thử dò đứng lên, thấy Doãn Thanh Nhã lộ vẻ không vừa ý, liền vội vàng ngồi xuống ghế, khoát tay nói: “Thơm nàng một cái được không?”.

Doãn Thanh Nhã tức đến mắt hạnh trợn tròn lên, thất thanh kêu lên: “Cái gì hả?”.

Cao Ngạn cười xòa: “Hà? Không có gì cả? Nhã nhi đói bụng chưa? Ta đi với nàng ra phạn đường ăn gì đó nhé!”.

Doãn Thanh Nhã cương quyết cự tuyệt: “Không ăn! Muốn ăn thì người đi mà ăn một mình ấy!”.

Cao Ngạn nói: “Ta hát một bài cho nàng nghe được không?”.

Doãn Thanh Nhã không nhịn được cười, nhưng vẫn làm mặt giận nói: “Không nghe!”.

Cao Ngạn lại bảo: “Vậy ta nhào lộn cho nàng xem vậy”.

Doãn Thanh Nhã “khúc khích” cười, lườm hấn một cái, thấp giọng mắng: “Tên tiểu tử chết bầm xấu xa!”.

Cao Ngạn nhảy bật lên, xoay chuyển một vòng rồi đến trước mặt nàng quỳ một chân xuống, tâm thần ngẩn ngơ như người say nói: “Nhã nhi đừng gạt bản thân mình nữa, ta và nàng là một đôi trời sinh, nàng không thể nào tìm được một lang quân nào tốt hơn Cao Ngạn này đâu, không có ai có thể dễ cho nàng vui như ta cả đâu”.

Doãn Thanh Nhã bực bội nói: "Tên tiểu tử nguoi lại lên con điền rồi, để ta nói rõ cho nguoi nghe lần nữa, ta... hắc! Vừa rồi ta mới cứu cái mạng nhỏ của nguoi, sau này chúng ta không nợ nần gì nhau nữa. Kể từ hôm nay, nguoi đi đường đại lộ của nguoi, ta đi độc mộc kiều của ta, ai đi đường nấy, hiểu chưa hả?".

Cao Ngạn ngó nguoi ra nói; "Đường đại lộ chẳng lẽ không thể có độc mộc kiều à".

Doãn Thanh Nhã cũng ngẩn ra, kể đó khoe miệng thoáng hiện nụ cười, mắng tiếp: "Nguoi đúng là tên tiểu tử ngoan cố ngu đần, cẩn thận bản cô nương tức lên là lấy luôn mạng nguoi đó".

Cao Ngạn thò tay vuốt nhẹ bàn tay ngọc của nàng, cười hì hì hà hà nói: "Tay Nhã nhi còn tê không, để ta xoa cho, đảm bảo sẽ làm nàng dễ chịu".

Doãn Thanh Nhã khẽ xoay người tránh khỏi tay hắn, mượn thế đứng lên đi ra cửa sổ, dõi mắt ngắm cảnh bên bờ sông.

Cao Ngạn đi theo như hình với bóng, ra sát sau lưng nàng, suýt chút nữa thì đã áp cả người vào tấm lưng ông, mũi hít hà mùi thơm tỏa ra từ mái tóc mềm mại, thật không biết trời trăng chi nữa".

Doãn Thanh Nhã khẽ thở dài nói: "Lần này ta trốn đến Biên Hoang Tập, sư phụ nhất định sẽ vô cùng lo lắng. Ta chỉ ở Biên Hoang Tập được ba ngày là phải trở về, nguoi đừng si tâm vọng tưởng nữa, sau này ta không lý đến nguoi nữa đâu".

Cao Ngạn tâm thần say đắm nói: "Chúng ta đừng bao giờ xa nhau nữa đi! Nhã nhi muốn về Lương Hồ, vậy thì ta cũng đi theo nàng!".

Doãn Thanh Nhã gắt gỏng: "Đã bảo nguoi đừng có bám theo ta, sao nguoi cứ nhằng nhằng như thế, cái đầu nguoi dùng để làm gì thế? Nguoi đến Động Đình hắc, không muốn sống nữa chắc?".

Cao Ngạn ngạc nhiên: "Sư phụ nàng làm sao giết ta được? Chính miệng ông ta đã hứa là sẽ không cản trở nàng gả cho ta mà, chỉ cần Nhã nhi của ta gật đầu là được rồi".

Doãn Thanh Nhã quay phắt nguoi lại, gắt lên: "Nguoi lại nói bừa rồi!".

Cao Ngạn tưởng rằng nàng muốn động thủ, vội vàng sợ hãi lùi lại hai bước, xua tay lia lia nói: "Thì ra Nhã nhi không biết chuyện ta đến Lương Hồ tìm nàng, còn đánh với sư phụ nàng một trận nữa, kết quả là ông ta thua cuộc, phải hứa sau này không can thiệp đến chuyện chàng chàng thiếp thiếp, đàm tình thuyết ái của ta và nàng nữa".

Doãn Thanh Nhã chống nạnh giận dữ quát lên: "Nguoi tưởng nguoi là cái thứ gì chứ? Thân thủ của nguoi chẳng xứng để sư phụ ta cất tay nữa là".

Cao Ngạn cười hì hì nói: "Còn có Yến Phi đi cùng ta nữa mà, người động thủ cũng là hấn luôn. Hấn cũng không đánh thắng sư phụ lão nhân gia của nàng, chỉ vì ta bị sư phụ nàng bắt sống, nên hấn đã đánh cược với ông ta. Nếu trong một khoảng thời gian nhất định mà không cứu được ta, Yến Phi sẽ tự tận trước mặt sư phụ nàng, kết quả thế nào, nhìn lão tử ta vẫn sống sò sò đứng đây nói chuyện với nàng là hiểu rồi phải không? Chuyện này giờ đã truyền khắp đầu làng cuối ngõ, giờ chuyện tình của chúng ta đã là chủ đề nóng hổi nhất phương Nam rồi. Chuyện này chính xác vạn phần, nếu ta có nửa lời hư ngôn, sẽ phạt cả đời này không lấy được nàng làm thê tử".

Doãn Thanh Nhã ngẩn người ra nhìn hấn, hồi lâu sau mới lặng lẽ ngồi xuống ghế, nét mặt hoang mang khó tả.

Cao Ngạn chưa từng thấy nàng như vậy bao giờ, bèn dịch người đến trước mặt nàng, quỳ xuống hỏi: "Nhã nhi làm sao vậy?".

Doãn Thanh Nhã u uất nói: "Người ta bị người hại thâm rồi, sư phụ vì ta mà mất mặt, chẳng trách người lại không nuốt trôi cục tức này, giờ chắc hấn là sư phụ đang rất khó chịu".

Cao Ngạn đang định nói gì đó an ủi thì Doãn Thanh Nhã đã đưa hai ngón tay bịt miệng gã lại, dịu dàng nói: "Giờ tâm ta rất loạn, người ra ngoài một lúc được không? Để ta một mình nghĩ ngợi một lúc".

Cao Ngạn vừa chua chát vừa đau xót, thấy nàng lần đầu tiên chịu mềm mỏng yêu cầu mình như vậy, nào dám không nghe, liền đứng dậy đi ra ngoài.

oOo

Chi Độn nói: "Người này phúc tính Mặc Di, tên Minh, là nhất biểu nhân tài, nho nhã phong lưu, bác học tinh thông, văn võ kiêm toàn, thông hiểu thuật trị loạn cổ kim, quả thực là một kỳ tài trăm năm hiếm gặp".

Yến Phi nói: "Đại sư không phải nói người trong Ma môn đều tìm trăm phương ngàn kế để che đậy thân phận của mình hay sao? Có sao người lại biết y xuất thân Ma môn vậy?".

Chi Độn từ từ giải thích: "Từ sau khi Hán Vũ Đế đọc tôn Nho thuật, Ma môn bị bài xích, tư tưởng bắt đầu đi vào con đường cực đoan không có lối về, cũng từ đó mà bị người đời bảo là nhập Ma, tên Ma môn cũng từ đó mà ra. Chỉ cần là người trong Ma môn thì tác phong hành sự thế nào cũng có sơ hở để người khác nhận ra, lúc đó cao nhân Phật Đạo đã dựa vào võ công kinh thế hãi tục của y mà phát giác ra y là người của Ma môn".

Yến Phi nghe đến đây, không những không thấy ác cảm với người trong Ma môn, mà ngược lại còn thấy thương hại cho tao ngộ của họ, gật đầu nói: “Văn bối hiểu rồi”.

Chi Độn lại nói: “Muốn nói rõ lai lịch của Mặc Di Minh không thể không nói từ chính quyền Thạch Triệu ở phương Bắc. Thủy Hạ chi loạn, Hung Nô vương Lưu Tống công hãm Lạc Dương, giết chết hơn ba vạn người, bắt Hoại đế về phương Bắc, năm sau Mẫn đế lên ngôi ở Trường An cũng bị bắt mất, Tấn thất buộc phải chạy về phương Nam. Phương Bắc trở thành nơi tranh bá của người Hồ. Lưu Tống phá Tấn thất xong, quốc thế lên đến đỉnh cao, nhưng lại không biết phân đầu vươn lên tiếp nữa, mà hoang dân vô đội, làm quốc chính ngày một đại loạn, công thần hào tướng lần lượt cắt đất cát cứ, trong đó Thạch Cần ở vùng Triệu Ngụy cũ là có thể lực lớn nhất. Thạch Cần là hùng tài của Hồ tộc, mưu lược tuyệt luân, dùng Trương Tân người Hán làm mưu thần, đại phá Hung Nô, đăng lên đế vị, quốc hiệu vẫn dùng là Triệu. Hậu thế gọi là Thạch Triệu”.

Yến Phi sống ở phương Bắc từ nhỏ, bản thân lại là Vương tộc của Thác Bạt tộc, nên rất thông hiểu chuyện chính sự ở Bắc phương. Nhưng nhận thức của chàng về Thạch Cần chủ yếu chỉ là về thủ đoạn tàn bạo của y, Thạch Cần giết người vô số, xú danh truyền xa, nghe nói người bị hại đã lên tới hàng trăm vạn, bị người thời đó gọi là Hồ Hoàng (Châu cháu Hồ), chỉ riêng điểm này đã thấy họa hại do y gây ra lớn nhường nào rồi.

Chi Độn lại tiếp lời: “Thạch Triệu vào thời đại thịnh có cương thổ vô cùng rộng lớn, Nam đến Hoài Thủy, Hán thủy, Đông giáp với biển, Bắc đến Tuy Viễn, hầu như là đã chiếm cả phương Bắc. Sau khi Thạch Cần chết, con trai của huynh trưởng y là Thạch Hổ lên ngôi, tàn bạo còn hơn thúc thúc của y, khiến các tộc thi nhau phản biến, đến khi Thạch Hổ chết đi, lũ con y tranh giành đế vị thì đại tướng người Hán, Nhiễm Mẫn thừa cơ quật khởi đoạt lấy ngai vàng. Nhiễm Mẫn có thể đoạt quyền thành công, chính là vì có Mặc Di Minh toàn lực trợ giúp”.

Yến Phi nói: “Nói như vậy thì Mặc Di Minh hẳn là nhân vật phong vân có thể lật tay che trời ở phương Bắc ba mươi năm về trước. Chỉ xem y có thể khiến một chính quyền do người Hán đứng đầu quật khởi xưng bá giữa các tộc người Hồ là biết bản lĩnh y thế nào rồi”.

Chi Độn nói: “Cho dù chúng ta và y đứng ở lập trường khác nhau, nhưng cũng không thể không thừa nhận y là tuyệt thế kỳ tài của Ma môn. Năm đó Nhiễm Mẫn còn phái người đến Kiến Khang liên lạc, hy vọng có thể liên thủ đánh đuổi người Hồ, nhưng vì hiềm nghi Mặc Di Minh nên cuối cùng việc này cũng không thành. Kế đó là Mộ Dung thị của Tiên Ti dần dần mạnh lên, Nhiễm Mẫn đại bại bị bắt, rồi bị trảm thủ ở Long thành. Mặc Di Minh ỷ trượng Ma công cái thế, đột vây đào tẩu. Yên vương Mộ Dung Tuyền đích thân suất lĩnh cao thủ ngàn dặm truy sát, nhưng vẫn bị y trước sau giết chết hơn ba mươi cao thủ Yên quốc, rồi

đào thoát, từ đó không còn thấy tung tích đâu nữa. Trận chiến này khi đó đã chấn động cả thiên hạ, truyền khắp nơi nơi”.

Yến Phi chau mày nói: “Vậy rốt cuộc Mặc Di Minh và Bí tộc có quan hệ thế nào?”.

Chi Độn từ từ nói: “Vì theo tin tức mà ta có được, Mặc Di Minh cuối cùng đã chạy vào đại mạc, được Bí tộc toàn lực bảo hộ, còn Yên vương thì roi dài không với được xa, nên cũng không làm gì được y”.

Yến Phi hỏi: “Y vẫn còn tại thế chứ?”.

Chi Độn thở dài: “Chuyện này thì e là chỉ Bí nhân mới biết”.

Trong lòng Yến Phi chợt dâng lên một cảm giác cổ quái phi thường. Mặc Di Minh! Chàng thật sự không muốn biết bất cứ chuyện gì liên quan đến y, cũng không muốn gặp phải bất cứ người nào trong Ma môn. Chỉ nghe chàng nói: “Đại sư tại sao lại kể cho vãn bối về con người này?”.

Chi Độn nói: “Lòng tranh đoạt thiên hạ của người trong Ma môn vĩnh viễn không bao giờ bị dập tắt, một khi để bọn họ đoạt được chính quyền, nhân sĩ chính thống Nho, Phật, Đạo sẽ gặp phải tai kiếp lớn. Giờ chúng ta đang toàn lực ủng hộ Lưu Dụ, Ma môn khẳng định sẽ tìm trăm phương ngàn kế để cản trở, không để y có ngày đắc chí”.

Yến Phi nói: “Phải chăng đại sư muốn cảnh cáo Lưu Dụ?”.

Chi Độn nói: “Yến thí chủ biết chuyện này là được rồi, lão nạp không muốn Lưu Dụ có thêm phiền não nữa. Sự thực thì gần trăm năm nay, ngoài Mặc Di Minh ra Ma môn không có nhân tài kiệt xuất nào cả, từ sau lần họ Mặc thất bại đó, Ma môn cũng dần dần suy vi rồi”.

Yến Phi lắc đầu nói: “Ma môn đã có một nhân vật siêu việt khác, thành tựu sau này của y khẳng định tuyệt đối không dưới Mặc Di Minh đâu”.

Chi Độn ngạc nhiên thốt: “Ai vậy?”.

Yến Phi chậm chậm nói từng chữ, từng chữ một: “Là đệ tử đích truyền của Mặc Di Minh, Bí nhân Hương Vũ Điền”.

oOo

Mộ Dung Chiến đứng ở đầu phố, nhìn công trình trùng kiến Đệ Nhất lâu đang được gấp gáp triển khai, Bàn Nghĩa hiện thân chào hỏi y một tiếng rồi lại chui vào giữa đám cột

kèo đốc thúc nhân thủ. Trên phố người đi kẻ lại, hàng hóa từ Đông môn không ngừng được đưa vào Biên Hoang Tập. Dĩnh Thủy chính là mạch máu của Biên Hoang Tập, giờ cả đoạn sông phía nam đã thông suốt không trở ngại, ở Thọ Dương lại có Hồ Sam là người của bọn y trấn thủ, lại có Biên Hoang Du làm tăng phần tấp nập và được Tấn thất ngấm ngấm thừa nhận nên mậu dịch giữa Biên Hoang Tập và các nơi ở phương Nam so với trước đây chỉ có hơn chứ không kém.

Còn về thủy lộ phương Bắc thì vẫn thuộc quyền kiểm soát của Mộ Dung Thủy, người Yên tuy đang bận rộn đối phó Thác Bạt Khuê, tạm thời không đủ khả năng phong tỏa cửa sông Tứ Thủy chảy vào Dĩnh Thủy, nhưng thương khách dám đi đường thủy từ phương Bắc đến vẫn còn rất thưa thớt, chủ yếu vẫn là các hành cước thương nhân đi đường bộ, so với phương Nam thì quy mô nhỏ hơn rất nhiều.

Sự mất cân bằng giữa mậu dịch hai miền Nam Bắc này là một vấn đề lớn, duy chỉ có thuyền đội của Hoang nhân mới dám lên phương Bắc vận chuyển hàng hóa, đưa về Biên Hoang Tập để đổi hàng hóa phương Nam.

Cũng may Hoang nhân đã đoạt được của liên quân Yên Khương một lượng chiến mã, vũ khí và trang bị khá lớn, đều là những thứ người phương Nam rất cần, vì vậy vẫn còn có thể làm sinh ý.

Sáng sớm hôm nay, nhiệt độ bắt đầu giảm xuống, sắc trời âm trầm hôn ám, hàn phong từ phía tây bắc thổi về, làm tiệm bán đồ ngự hàn chợt trở nên đất như tôm tươi.

Những Hoang nhân đi qua đều không dám làm phiền vị thống soái tối cao của mình, khiến y mặc dù đứng giữa phố đông người qua lại, nhưng vẫn có thể một mình tịnh tâm suy nghĩ tình thế trước mắt.

Không ai hiểu được trong lòng Mộ Dung Chiến lúc này đang vô cùng hoang mang, đầu óc trống rỗng, không biết nên bắt đầu từ đâu, và sẽ đi đến đâu.

Từ khi Sóc Thiên Đại không từ mà biệt tối qua, y liền cảm thấy tương lai trở nên hết sức mờ hồ, đây là lần đầu tiên y có cảm giác như vậy. Lần này người ra đi là nàng, còn lần sau thì sẽ là ai đây?

Giờ trên vai y là gánh nặng tồn vong của Biên Hoang Tập, gánh nặng này khiến y có cảm giác ngột thở. Xưa nay y vốn là người cực kỳ lạc quan, tương lai mờ mịt của việc theo đuổi Sóc Thiên Đại đối với y luôn có một mị lực thần kỳ khôn tả. Có điều lạc cực tất sinh bi, nhưng bi cực rồi cũng sẽ đến hồi thái lai, Biên Hoang Tập cũng đang đi trên con đường không biết là may mắn hay đen đủi đó mà dần dần lớn mạnh, nhưng cũng không ai dám khẳng định đó là con đường dẫn đến diệt vong. Tương lai là một điều mà không ai có thể đoán trước.

Tình hình Biên Hoang Tập phải đổi mặt hiện giờ hoàn toàn khác với trước đây, nếu để Mộ Dung Thùy đắc thế, Biên Hoang Tập ắt sẽ bị hủy diệt một cách triệt để.

Thanh âm của Hồng Tử Xuân vang lên sau lưng y: “Không phải ngươi muốn đi tìm đại tiểu thư sao? Còn đứng ngẩn ra ở đây làm gì?”.

Mộ Dung Chiến liếc mắt nhìn Hồng Tử Xuân đang chấp tay sau lưng đi đến bên cạnh mình, nói: “Ta đang nghĩ khi chủ tỳ Thiên Thiên trở lại Biên Hoang Tập, thấy Đệ Nhất lâu được xây lại, hơn nữa còn hùng vĩ huy hoàng hơn trước, không biết sẽ hân hoan thế nào?”.

Hồng Tử Xuân gật đầu nói: “Mỗi người chúng ta đều hy vọng thấy được ngày ấy. Ôi! Hôm nay thời tiết đột nhiên trở lạnh, thật khiến người ta lo lắng”.

Mộ Dung Chiến ngạc nhiên hỏi: “Lo lắng gì cơ?”.

Hồng Tử Xuân ngược mắt lên nhìn sắc trời, điệu bộ như chuyên gia quan sát tình tượng, cười khổ nói: “Ta sợ sẽ có tuyết”.

Mộ Dung Chiến giật mình: “Không sớm vậy chứ?”.

Nếu như có tuyết rơi, cái mũi của Phương Hồng Sinh sẽ mất linh, không thể nào tìm được tung tích của Bí nhân nữa.

Hồng Tử Xuân thở dài: “Khó nói lắm, ta ở Biên Hoang Tập đã hơn mười năm, trước sau từng gặp hai trận tuyết rơi giữa mùa thu, đều là đại phong tuyết cực kỳ hiếm thấy”.

Mộ Dung Chiến cười khổ: “Vận khí của chúng ta chắc không tệ đến vậy chứ?”.

Hồng Tử Xuân thở hắt ra nhẹ nhẹ: “May mắn sẽ không mãi mãi đứng về phía chúng ta đâu, có câu ‘an nguy tương dị, phúc họa tương sinh’, chúng ta nhờ một trận mưa lớn đoạt lại được Biên Hoang Tập, cũng rất có thể vì một trận tuyết lớn mà mất cả Biên Hoang Tập đó”.

Mộ Dung Chiến quả quyết nói: “Ta quyết không chấp nhận chuyện này, đại phong tuyết thì có cách đánh của đại phong tuyết, người phương Nam các ngươi không quen tác chiến trong gió tuyết, nhưng người Hồ chúng ta thì coi đó là thường rồi”.

Hồng Tử Xuân nói: “Trước tiên không nói chuyện đại phong tuyết có thể khiến Bí nhân dễ dàng xâm nhập Biên Hoang, làm chúng ta rơi vào thế bị động, chỉ riêng chuyện gió tuyết có thể làm tắc nghẽn giao thông đường bộ quán thông Nam Bắc là đã nguy hiểm lắm rồi. Lúc ấy chỉ cần Mộ Dung Thùy phái binh phong tỏa cửa sông Tứ Thủy thì đừng hòng có một kiện hàng phương Bắc có thể chuyển được đến Biên Hoang Tập này. Chúng ta còn làm mậu dịch Nam Bắc làm cái mẹ gì nữa?”.

Mộ Dung Chiển nói: "Tình hình đúng là như vậy, nếu đại phong tuyết kéo dài liên tiếp mười ngày, sẽ tổn hại rất lớn cho kinh tế của chúng ta, kể đó lẽ là mùa đông lạnh giá, hơn nữa còn là mùa đông khó chịu nhất từ trước đến giờ, nhưng thế cũng khiến Mộ Dung Thùy không thể cất đại quân đến tấn công chúng ta được".

Hồng Tử Xuân lắc đầu: "Nghĩ theo chiều hướng tốt như vậy, nhưng thử nghĩ về mặt xấu thì đây lại chính là thời cơ ngàn năm có một cho các chiến sĩ Bí tộc có thể tác chiến trong những hoàn cảnh ác liệt nhất. Khi Biên Hoang Tập chặt ních những người ngựa, hàng hóa không thể vận chuyển vì tuyết, chúng ta sẽ phản kích Bí nhân thế nào đây?".

Mộ Dung Chiển cười khổ nói: "Chuyện này thì phải nhờ mọi người cùng động não rồi".

Hồng Tử Xuân ngược mắt lên nhìn bầu trời u ám lần nữa, nói: "Hy vọng lần này ta đoán không đúng nữa! Ôi! Mẹ ơi!".

Mộ Dung Chiển giật mình đánh thót, vội nhìn lên trên.

Bầu trời dày đặc những thứ trắng trắng như bông, lúc rơi xuống liền biến thành những đóa hoa tuyết mỏng manh, sau đó những bông hoa tuyết vốn nhẹ đến mức gió thổi cũng bay kia liền kết thành những hạt tuyết nhỏ, rơi xuống đại địa mênh mông.

Mộ Dung Chiển thở dài: "Đúng là một câu trúng liền, chúng ta nguy to rồi".

- o O o -